

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HSST

Ngày: 16/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Miện

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Quốc Doanh

Ông Lê Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V

**- Đại diện VKSND huyện V tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 16/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 11 ngày 30/8/2022 đối với:

**\* Bị cáo: Đỗ Văn H**, sinh năm 1985 tại huyện V, tỉnh Hưng Yên; Đăng ký HKTT/Nơi ở: thôn Đ, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Không xác định; Con bà: Đỗ Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 02/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến tháng 02 năm 2021 được về địa phương.

Nhân thân:

- Các ngày 29/10/2003 và 10/3/2004, bị UBND xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; (Đã xóa)

- Ngày 28/6/2004, bị UBND xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; (đã xóa)

- Ngày 21/7/2022, bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2022 và 21/3/2022.

- Tại bản án số 29 ngày 06/9/2004, Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 83 ngày 26/10/2004, Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm (Chấp hành xong phần án phí của bản án ngày 08/12/2004, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2006); (Đã xóa)

- Tại bản án số 132 ngày 19/11/2008, TAND huyện G, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2009, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 22/9/2010); (Đã xóa)

- Tại bản án số 07 ngày 22/4/2010, TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 27/8/2011); (Đã xóa)

- Bản án số 12 ngày 16/01/2012, TAND huyện G, TP Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; (Đã xóa)

- Bản án số 164 ngày 18/9/2014, TAND huyện G, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù và các phần quyết định khác của bản án ngày 02/10/2015); (Đã xóa)

- Bản án số 22 ngày 04/02/2016, TAND huyện Gia Lâm, TP Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 10/6/2016); (Đã xóa)

- Bản án số 09 ngày 11/3/2016, TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù và các phần quyết định khác của bản án ngày 22/3/2017). (Đã xóa)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/4/2022, đến ngày 23/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phan Văn T, sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

**\* Người làm chứng:**

1/ Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm: 1964 (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1961 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 20/4/2022, tại đường ĐT379 thuộc địa phận thôn Đ, thị trấn V, huyện V, lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Tổ tuần tra vũ trang của Phòng cảnh sát bảo vệ và cơ động Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành dừng xe mô tô và kiểm tra đối với Đỗ Văn H, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quá trình kiểm tra phát hiện: tại túi quần phía trước bên trái của H có 01 gói giấy màu đen trắng, kích thước (1,6 x 1)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột; 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,8 x 1,9)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng cục và bột; tại túi quần phía sau bên phải có 01 gói giấy có dòng kẻ màu đen, kích thước (2 x 1)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện V đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 02 gói giấy, 01 túi nilon nêu trên, niêm phong ký hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ của H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - xám - đen, biển số 26D1-136.09. H khai nhận chất màu trắng dạng cục và bột trong 02 gói giấy là ma túy loại Heroin, chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy đá.

Ngày 21/4/2022, CQCSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn H tại thôn Đ, xã P, huyện V nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 171/KL-KTHS(MT) ngày 24/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M1-1 trong niêm phong ghi ký hiệu là M1, có khối lượng là: 0,076g, là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1-2 trong niêm phong ghi ký hiệu là M1, có khối lượng là: 0,054g, là ma túy, loại: Heroin; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1-3 trong niêm phong ghi ký hiệu là M1, có khối lượng là: 0,057g, là ma túy, loại: Heroin.*

Quá trình điều tra vụ án, Đỗ Văn H khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 20/4/2022, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 26D1-136.09 của người đàn ông tên là T đang làm công nhân xây dựng tại khu đô thị Ecopark (chỉ biết T quê ở Sơn La, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể). Sau đó, điều khiển xe mô tô nói trên đến đường ĐT 379, đoạn qua địa phận thôn Đ, thị trấn V, hỏi mua 100.000đ ma túy đá và 200.000đ heroin của một nam thanh niên (không rõ tên tuổi địa chỉ) đang đứng ở ven đường. Người này nhận tiền của H rồi đưa lại cho H 02 gói giấy đựng ma túy loại heroin, 01 túi nilon đựng ma túy đá. H cất 01 gói giấy và túi nilon vào túi quần phía trước bên trái; cất 01 gói giấy còn lại vào túi quần phía sau bên phải, rồi đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Đối với chiếc xe mô tô H đã sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe này đăng ký sở hữu mang tên ông Phan Văn T, sinh năm 1977 ở Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La. Kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Qua xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của

ông T, được gia đình và chính quyền địa phương cung cấp hiện nay ông T không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì.

Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho H, do không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 26D1-136.09; 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định của Phòng PC09 Công an tỉnh Hưng Yên đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện V.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSVG ngày 29/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Đỗ Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định, bên trong có chứa 0,071 gam Methamphetamine, 0,1 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy màu đen trắng đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật chứng không còn giá trị sử dụng; Trả lại bị cáo

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về tố tụng:**

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân

huyện V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, KH nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt họ.

**[2]. Về hành vi phạm tội:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo qui định của pháp luật. Do đó HĐXX đã đủ cơ sở kết luận: 21 giờ 10 phút ngày 20/4/2022, tại đường ĐT379 thuộc địa phận thôn Đ, thị trấn V, huyện V, Đỗ Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 0,111g ma túy, loại Heroine và 0,076g ma túy loại Methamphetamine trên người để sử dụng thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện V và Tổ tuần tra vũ trang của Phòng cảnh sát bảo vệ và cơ động Công an tỉnh Hưng Yên, phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cất giữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các loại ma túy bị cáo cất giấu đều được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroine, Methamphetamine là: 0,111 gam + 0,076 gam = 0,187 gam. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy trên tương đương với khối lượng Heroine, Methamphetamine quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của bộ luật hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc gia đình của chính bị cáo cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác.

**[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:**

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo khai bị cáo chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho các bị hại tại Bản án số 132 ngày 19/11/2008 của TAND huyện G, TP Hà Nội nhưng quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V đã làm việc với các bị hại là Đặng Hồng S, Đặng Văn Q, Lê Thị M và họ khẳng định đã nhận được số tiền bồi thường, cụ thể: ông S đã nhận 240.000 đồng, ông Q và bà M đã nhận 252.000 đồng vào năm 2008, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, đến thời điểm bị cáo phạm tội lần này, bản án trên đã được xóa án tích. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Là đối tượng nghiện ma túy; đã 07 lần bị kết án và bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản; nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; có 01 tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

#### **[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có chứa 0,071 gam Methamphetamine, 0,1 gam Heroine, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

- 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy màu đen trắng đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh - xám - đen, biển số 26D1-136.09. Bị cáo khai bị cáo mượn xe mô tô này của người đàn ông tên là T đang làm công nhân xây dựng tại khu đô thị Ecopark (chỉ biết T quê ở Sơn La, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể). PH trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Đội cảnh sát giao thông công an tỉnh Hưng Yên cung cấp: Chiếc xe trên đăng ký chủ xe là Phan Văn T ở Sơn La. Đăng ký lần đầu ngày 30/10/2014. Trạng thái xe: Đang lưu hành. Xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Theo kết quả Ủy thác thu thập chứng cứ của Cơ quan CSĐT công an huyện P, tỉnh Sơn La thì ông Phan Văn T, sinh năm: 1977, trú tại địa chỉ trên đang vắng mặt tại địa phương, thời điểm ông T vắng mặt cách ngày xác minh khoảng 04 tháng. Anh Phan Văn T2 - Con đẻ của ông T khẳng định ông T có mua và sở hữu xe mô tô trên cách

đây khoảng 06-07 năm. Khoảng 04 tháng trước, ông T điều khiển xe mô tô trên đi làm thuê, gia đình không rõ ông T đi làm gì, ở đâu, gia đình cũng không liên lạc được với ông T. Như vậy, không có căn cứ xác định xe mô tô trên liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật khác, không có tranh chấp về quyền sở hữu, bị cáo là người quản lý hợp pháp nên cần trả lại chiếc xe trên cho bị cáo. Việc mượn xe giữa bị cáo và ông T nếu sau này có tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác.

**[5]. Các vấn đề khác:** Do không xác định được lý lịch của đối tượng đã bán ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý.

**[6]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Căn cứ vào:**

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**2. Tuyên bố** bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**3. Mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/4/2022.

**4. Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

### **5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

\* Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên ghi tên mẫu vật: Methamphetamine + Heroine; Vụ: Tàng trữ trái phép chất; Đỗ Văn H, SN: 1985, HKTT: Thôn Đ, xã P, huyện V, Hưng Yên; bên trong có chứa 0,071 gam Methamphetamine được ký hiệu M1-1; 0,048 g Heroine được ký hiệu M1-2; 0,052 g Heroine được ký hiệu M1-3 và 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy màu đen trắng.

\* Trả lại bị cáo Đỗ Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh - xám - đen, biển số 26D1-136.09, số khung: RLHHC1219DY410938, số máy: HC12E - 5411116.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9//2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V)

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đỗ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ MIỆN**